

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 31-10-2018
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Long
2. Ông Phạm Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 224/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mỹ X, sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: 270, khu vực T, phường Th, quận C, thành phố Cần Thơ

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh M, sinh năm 1987 (có mặt)

Trú tại: ấp Đ, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ X trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh M chung sống và đăng ký kết hôn năm 2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, nhưng thời gian sau thì phát sinh

mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân khoảng 03 năm nay. Do tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Hồ Bảo T, sinh ngày 21/6/2015, hiện đang sống với chị X, chị X yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh M cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không có

Về nợ chung: Không có.

Tại các lời khai của bị đơn anh Nguyễn Minh M trình bày: Thống nhất lời trình bày của chị X về thời gian chung sống. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Anh còn thương vợ không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Hồ Bảo T, sinh ngày 21/6/2015 hiện đang sống với chị X, anh yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không có

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Hồ Thị Mỹ X và anh Nguyễn Minh M chung sống vào năm 2015, có đăng ký kết hôn, nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị X thì thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, dẫn đến ly thân khoảng 03 năm nay. Anh M thì cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì, anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã động viên hòa giải để chị X hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng với anh M. Nhưng chị X vẫn kiên quyết ly hôn. Tại phiên tòa cũng thể hiện chị X và anh M đã không tìm được tiếng nói chung. Do anh M và chị X mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị X.

[2] Quá trình sống chung chị X và anh M có một con chung là Nguyễn Hồ Bảo T, sinh ngày 21/6/2015. Chị X và anh M đều có yêu cầu nuôi con chung. Tuy nhiên, do cháu T là nữ, và qua việc xác minh hiện cháu đang sống với chị X, điều kiện nuôi con của chị X cũng đảm bảo nuôi con chung phát triển về mọi mặt. Mặt khác, để không làm xáo trộn môi trường sống của cháu, nên Hội đồng xét xử giao con chung cho chị X nuôi dưỡng. Chị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh M chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ X phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ X và anh Nguyễn Minh M được ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồ Bảo T, sinh ngày 21/6/2015 cho chị Hồ Thị Mỹ X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Minh M chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho anh Nguyễn Minh M không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ X phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị X đã đóng theo biên lai số 0017762 ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị X đã đóng xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- UBND xã Đ,
- h. Châu Thành, t. Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh